| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN DŨNG**<br>TỈNH BẮC GIANG<br>Bản án số: 53/2018/HS-ST<br>Ngày 04/10/2018 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tư do - Hanh phúc** |

# NHÂN DANH
## N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Vũ Tân Thịnh;

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Ngọc Biên và ông Đào Xuân Thịnh.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Lương Thị Nhẫn thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang;

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa***: Ông Vũ Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:55/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

**Đoàn Văn Tr**, sinh năm 1962; Tên gọi khác: Không; STQ: Số nhà X, đường Y, Phường Z, quận H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn A, sinh năm 1926 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1930 (đã chết); Bị cáo vợ; Nguyễn Thị L, sinh năm 1965 và có 2 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1995; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1949 (nạn nhân)

STQ: Thôn C, xã M, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Bà Lưu Thị K, sinh năm 1958;

STQ: Thôn C, xã M, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Văn Th (tức Nguyễn Đình Th), sinh năm 1976;

TQ: Tiểu khu 3, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1979;

Trú quán: Thôn B, xã C, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

4. Chị Nguyễn Thị Hồng ThuyênA, sinh năm 1981;

Trú tại: Thôn D, xã Đ, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Do Anh Nguyễn Văn Th (tức Nguyễn Đình Th), sinh năm 1976 đại diện theo ủy quyền. *(Có mặt)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1976, *(vắng mặt)*

Trú tại: tại Phòng 604, C3, quận X, thành phố Hà Nội.

## NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Đoàn Văn Tr có giấy phép lái xe hạng C do sở giao thông vận tải Hải phòng cấp ngày 28/11/2013. Do trước đây Đoàn Văn Tr lái xe cho gia đình ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1950 là người cùng thành phố Hải Phòng, nên sáng ngày 08/12/2017 Trường điện thoại cho ông P hỏi mượm xe để đi thành phố Bắc Giang có việc, ông P điện thoại cho Nguyễn Đình D là con trai nói để cho Tr mượn xe, anh D đồng ý và hẹn giao xe cho Tr ở bến xe Gia Lâm- Hà Nội, do đó Tr đã bắt xe từ nhà để đi đến bến xe Gia Lâm rồi vào quán ăn cơm trưa, đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì anh D điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Land Cruiser, loại 05 chỗ ngồi, màu sơn ghi, BKS: 80B - 2045 đến giao xe cho Tr mượn. Khi mượn được xe, Tr điều khiển xe đi theo Quốc lộ 1A hướng đi thành phố Bắc Giang để đến nhà anh H chơi. Trên đường đi Tr điện cho anh H thì anh H hẹn gặp Tr ở đường rẽ đi huyện Yên Dũng, Bắc Giang (ngã tư tử thần). Khoảng 14 giờ cùng ngày, Tr điều khiển xe ô tô đi đến đường rẽ đi huyện Yên Dũng, Bắc Giang thì gặp anh H, sau đó Tr điều khiển xe đưa anh H đi thị trấn N, huyện Yên Dũng giải quyết công việc riêng, đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, Tr điều khiển xe ô tô đi đến Km 58 + 200 Quốc lộ 17 địa phận thôn H, xã P, huyện Yên Dũng, Bắc Giang. Quan sát phía trước, trên phần đường bên phải cách xe Tr khoảng 15 đến 20 m có 01 xe ô tô tải loại 1,5 tấn đang đỗ sát mép đường. Trên phần đường ngược chiều cách xe ô tô Tr khoảng 25 - 30m có một xe mô tô đang đi đến. Đó là xe mô tô BKS: 98B2 - 054.07 do ông Nguyễn Đình T điều khiển. Trường điều khiển xe đi trên phần đường bên phải, tốc độ khoảng 60km/h, khi đi gần đến xe ô tô tải đỗ phía trước Tr điều khiển cho xe ô tô đi sang phần đường bên trái để tránh, vượt xe ô tô tải đỗ. Khi xe ô tô của Tr vượt đến ngang xe ô tô tải đỗ phía trước thì cùng lúc này xe mô tô của ông T đi ngược chiều cũng đến nơi. Thấy vậy, Tr đã đạp phanh đánh lái sang phải, nhưng do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, vượt xe ô tô cùng chiều trái quy định, không kịp xử lý đã để phần đầu bên trái xe ô tô đâm vào xe mô tô của ông T đi ngược chiều, làm

xe mô tô đổ, ông T bị ngã ra mặt đường. Tr đỗ xe xuống đưa ông T đến Bệnh viện đa khoa huyện Yên Dũng cấp cứu, nhưng do thương tích nặng ông T đã tử vong vào hồi 20 giờ cùng ngày, tại gia đình.

Sau khi đưa ông T đến bệnh viện cấp cứu xong Tr đến Công an huyện Yên Dũng đầu thú.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, đồng thời tiến hành trưng cầu giám định pháp y để làm rõ nguyên nhân chết của ông Thạch.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:*

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn được xác định tại Km số 58 + 200 m Quốc lộ 17, thuộc địa phận thôn H, xã P, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Hiện trường được khám nghiệm theo hướng thị trấn Neo đi xã P, huyện Yên Dũng (Đông- tây).

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường hơi cong sang trái, mặt đường trải nhựa phẳng, mặt rộng 8,60 mét, giữa đường có vạch sơn màu vàng rộng 0,15 mét, dạng liên tục phân chia mặt đường cho 02 dòng phương tiện đi ngược chiều nhau. Ngoài cùng 02 bên là lề đường, lề đường bên phải rộng 1,40 mét, lề đường bên trái rộng 0,80 mét.

Đoạn đường xảy ra tai nạn không có biển báo.

Xe ô tô BKS: 80B - 2045 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng đi xã P (Tây), trục bánh trước bên trái cách mép đường bên trái là 1,80 mét, trục bánh sau bên trái cách mép đường bên trái 2,30 mét. Trục bánh sau bên phải cách chân cột km H2/58 là 10,30 mét.

Xe mô tô BKS: 98B2 - 054.07 đổ nghiêng trái nằm ngang trên mặt đường trái, đầu xe hướng ra lòng đường, đuôi xe hướng lề đường bên trái. Trục bánh trước cách mép đường bên trái là 1,96 mét, trục bánh sau cách mép đường bên trái là 1,10 mét.

*Trên hiện trường để lại các dấu vết:*

- Vết số (01) là dấu vết trượt cao su màu đen nằm trên phần đường trái chạy theo hướng thị trấn N - xã P; kích thước (7,60 x 0,15)m; điểm đầu vết cách mép đường nhựa bên trái 2,30 mét, điểm cuối trùng với vị trí bánh lốp phía sau bên trái xe ô tô.

- Vết số (2) là vết cày xước mặt đường dạng không liên tục nằm trên mặt đường bên trái chạy theo hướng thị trấn N - xã P; kích thước (3,26 x 0,02)m; Điểm đầu vết cách mép đường nhựa bên trái 1,80m, điểm cuối trùng với vị trí đầu giá để chân phía trước bên trái của xe mô tô và cách mép đường trái là 1,60 mét.

- Vết số (3) là vết máu nằm trên mặt đường bên trái kích thước (0,40 x 0,40) m. Tâm dấu vết máu cách mép đường bên trái là 2,55m và cách trục bánh trước xe mô tô là 0,70m.

- Trên mặt đường từ vị trí trước đầu xe ô tô kéo dài đến vị trí xe mô tô đổ có nhiều mảnh nhựa vỡ nằm rải rác.

*Khám xe ô tô BKS: 80B- 2045:*

Xe ô tô BKS: 80B- 2045 nhãn hiệu Toyota Land Cruiser, loại 05 chỗ ngồi, màu sơn ghi, Đầu nắp ca bô phía trước bên trái bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau. Đầu mặt nạ phía trước bên trái có dấu vết trà sát nhựa, kích thước (22 x 20)cm. Cụm đèn pha phía trước bên trái bị vỡ khuyết nhựa, kích thước (34 x 25)cm. Đầu ba đờ sốc phía trước bên trái bị bẹp méo, bong tróc sơn, chiều hướng từ trước về sau trên diện kích thước (50 x 35)cm. Phía dưới đầu ba đờ sốc phía trước bên trái có dấu vết trà sát sơn, nhựa bám dính cao su màu đen và bùn đất trên diện kích thước (10 x 17)cm, tâm cách đất 50cm. Phía trước của ba đờ sốc bên trái có để lại 02 dấu vết tròn hình đầu ốc vít, cách đất 58cm. Đèn gầm phía trước bên trái bật rời khỏi vị trí cố định hướng từ trước về sau. Góc bên trái biển số phía trước bị dập vỡ miếng mê ka bảo vệ, kích thước (29 x 11)cm.

*Khám xe mô tô BKS: 98B2- 054.07*

Xe mô tô BKS: 98B2- 054.07; nhãn hiệu Hon da WAVE RS, màu sơn: Đen-Xám; dung tích 100cm3:

Gương chiếu hậu hai bên bị vỡ, bật rời khỏi chân gương chỉ còn lại cần gương. Ốp nhựa đầu xe có dấu vết trà sát sơn nhựa theo hướng từ trước về sau, kích thước (18 x 5)cm. Mặt nạ phía trước đầu xe bị dập, vỡ khuyết nhựa trên diện kích thước (45 x 25)cm. Mặt lăn bánh lốp phía trước có dấu vết trà sát cao su, chùi sạch bụi đất, kích thước (26 x 9)cm. Lốp bánh trước, vành bánh trước bị cong vênh, đứt một số nan hoa khỏi vị trí cố định. Ốp nhựa chắn bùn phía trước bị gãy rời. Càng xe phía trước bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau, từ trái qua phải. Đầu hai ốc vít cố định. Giảm sóc phía trước bên phải có bám nhựa màu nâu. Cánh yếm bên phải bị vỡ khuyết nhựa. Đầu tay nắm bên trái bị trà sát sơn, kim loại bám dính bột đá màu trắng, kích thước (2 x 1)cm. Đầu giá để chân phía trước bên trái bị mài mòn cao su, hở lõi kim loại, kích thước (3 x 3)cm. Đầu giá để chân phía sau bên trái bị mài mòn kim loại, cao su bám dính bùn đất.

*Khám nghiệm tử thi Nguyễn Đình T:*

Vùng đỉnh trái có diện mài sát da đầu làm mất tổ chức tóc và thượng bì, kích thước (6 x 3)cm. Khoang miệng có ít máu không đông chảy từ bên trong ra khi thay đổi tư thế. Vùng trán phải có diện sây sát da, bầm tím, kích thước (2,5 x 1,5)cm. Vùng má và môi trên bên trái có diện bầm tím da, kích thước (6 x 4,5)cm. Chính giữa cằm dưới có vết rách da nằm ngang, kích thước (4,5 x 1)cm, bờ mép không gọn, sâu sát xương, xung quanh có diện sây sát, kích thước (5 x 4)cm. Vùng trước ngực trái có vết sây sát da, bầm tím, kích thước (4 x 3)cm. Vùng bụng phải có vết bầm tím da, kích thước (9 x 4)cm. Mặt trong 1/3 dưới cẳng tay phải có vết rách da, kích thước (3 x 0,8)cm. Mặt trước cổ tay phải có vết rách da trên diện bầm tụ máu, kích thước (2,5 x 2)cm. Mặt mu khe ngón 1,2  bàn tay phải có vết dập, rách da, kích thước (6 x

1,5)cm. Kiểm tra thấy sưng nề toàn bộ cổ tay phải. Gãy hở đầu dưới hai xương cẳng tay phải. Mặt trước khuỷu tay phải có vết sây sát da, kích thước (2,5 x 0,8)cm. Mặt sau khuỷu tay phải có vết sây sát da, bầm tím, kích thước (2 x 1)cm. Mặt trước trong khuỷu tay trái có vết sây sát da, kích thước (7 x 2,5)cm. Mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay trái có vết sây sát da bầm tím, kích thước (3 x 2)cm. Mặt mu bàn tay trái có diện sây sát da bầm tím, kích thước (9 x 7)cm. Mặt sau 1/3 dưới đùi phải có diện sây sát da, kích thước (10 x 4)cm. Mặt trước đùi phải, gối phải và cẳng chân phải có nhiều vết sây sát da, bầm tím, kích thước (52 x 13)cm. Mặt trước trong 1/3 dưới đùi trái và gối trái có nhiều vết sây sát da, bầm tím, kích thước (12 x 13)cm. Kiểm tra thấy sưng nề toàn bộ đùi trái. Gãy kín 1/3 dưới xương đùi trái. Chọc hút bằng kim tiêm thấy khoang lồng ngực hai bên có nhiều máu không đông lẫn dịch bọt. Kiểm tra thấy gãy cung trước xương sườn 5, 6 bên phải. Ngoài ra không phát hiện tổn thương nào khác.

Tại bản kết luận giám định số: 1946/KL - PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Đình T là do đa chấn thương, chấn thương lồng ngực, gãy kín 1/3 dưới xương đùi trái, gãy hở đầu dưới hai xương cảng tay phải do tai nạn giao thông.

Ngày 11/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng ra quyết định trưng cầu gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang để giám định xác định cơ chế hình thành dấu vết của vụ tai nạn.

*Tại kết luận giám định số: 1999/KL- PC 54 ngày 19/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:*

Dấu vết chùn cong, mài sát, nứt vỡ sơn, nhựa, kim loại ở lốp bánh trước, chắn bùn bánh trước, giảm sóc trước, mặt nạ của xe mô tô 98B2 - 054.07 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, mài sát, vỡ sơn, nhựa ở đèn pha, đầu ba đờ sốc trước bên trái của xe ô tô 80B - 2045 là phù hợp;

Quá trình xảy ra va chạm khi hai phương tiện ở tư thế đứng, ngược chiều; Vị trí va chạm giữa xe ô tô 80B - 2045 với xe mô tô 98B2 - 054.07 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 3, thuộc phần đường bên trái theo hướng thị trấn N - H;

Dấu vết cày xước mặt đường, ký hiệu số 3, được hình thành do quá trình xe mô tô 98B2 - 054.07 đổ nghiêng trái và rê trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

Không đủ điều kiện để xác định tốc độ các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra Đoàn Văn Tr đã cùng gia đình bị hại thỏa thuận bồi thường 150.000.000đ ( gồm tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần, sửa chữa xe mô tô do tai nạn…); Đại diện gia đình bị hại do anh Nguyễn Văn Th (tứcNguyễn Đình Th) đã nhận số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Trường. Anh D không yêu cầu bị cáo bồi thường do xe ô tô bị hỏng.

Về vật chứng: Chiếc xe ô tô BKS: 80B- 2045, màu sơn ghi và chiếc xe mô tô BKS: 98B2- 054.07 màu sơn đen xám và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310837000039 mang tên Đoàn Văn Tr.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKSYD ngày 06/9/2018 của VKSND huyện Yên Dũng đã truy tố Đoàn Văn Tr về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trường khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng duy trì quyền công tố trước phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Đoàn Văn Tr phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"; Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38, khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, khoản 2 điều 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Đoàn Văn Tr từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe 03 năm.

***Trách nhiệm dân sự:*** Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân 150.000.000đ. Đại diện gia đình nạn nhân không yêu cầu bồi thường gì thêm, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Xe ô tô và xe mô tô là vật chứng của vụ án bị hỏng, phía đại diện người bị hại cũng như anh D không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Vật chứng vụ án:

Ngày 06/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho anh Th chiếc xe mô tô BKS: 98B2- 054.07, đồng thời tiến hành trả lại chiếc xe ô tô BKS 80B- 2045 cùng một số giấy tờ có liên quan cho anh Nguyễn Đình D. Sau khi nhận lại tài sản, anh D và anh Th không có bất cứ yêu cầu, đề nghị gì khác. Do vậy không đặt ra giải quyết.

Đối với giấy phép lái xe ô tô số 310837000039 mang tên Đoàn Văn Tr, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra vị đại diện VKSND huyện Yên Dũng còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo nhận tội và cho rằng mức hình phạt đề nghị áp dụng là quá cao và quá nặng. Vị đại diện viện kiểm sát tranh luận; Sau khi đánh giá xem xét nhân thân và

các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quan điểm với mức đề nghị nêu trên. Bị cáo không tham gia tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 08/12/2017, Đoàn Văn Tr có giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Land Cruiser, loại 05 chỗ ngồi, màu sơn ghi có BKS: 80B - 2045 đi trên tuyến đường Quốc lộ 17 theo hướng thị trấn N huyện Y đi đến thành phố Bắc Giang chơi. Đến Km số 58 + 200m Quốc lộ 17 thuộc địa phận thôn H, xã P, huyện Y gặp một xe ô tô tải đang đỗ sát lề đường bên phải theo hướng đi, Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, điều khiển xe vượt xe ô tô tải đỗ cùng chiều phía trước lấn đường đã gây tai nạn với xe mô tô BKS: 98B2-054.07 do ông Nguyễn Đình T đi ngược chiều vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ và vi phạm Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Hậu quả làm ông T tử vong cùng ngày.

Tại bản kết luận giám định số: 1946/KL – PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng lỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *"Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Đình T là do đa chấn thương, chấn thương lồng ngực, gãy kín 1/3 xương đùi trái, gây hở đầu dưới hai xương cẳng tay phải do tai nạn giao thông"*.

Hành vi nêu trên của Đoàn Văn Tr khi điều khiển xe ô tô, thiếu quan sát, không làm chủ tốc độ, điều khiển xe ô tô vượt xe ô tô tải đỗ cùng chiều phía trước lấn đường nên vi phạm quy định tại Điều 14 Luật giao thông đường bộ và vi phạm Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Do vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tổn thất lớn về tinh thần cũng như tổn hại về kinh tế cho gia đình bị hại, đồng thời gây hoang mang, lo lắng cho những người tham gia giao thông khi đi qua khu vực này, lỗi do bị cáo gây nên. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi gây tai nạn đã

đưa nạn nhân đi cứu chữa, sau đó đã đến cơ quan điều tra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có trách nhiệm thăm hỏi và tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân, Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa được người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, hơn nữa bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, được đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

***Về hình phạt bổ sung***: Xét thấy lỗi do bị cáo gây nên, tuy nhiên thấy bị cáo thực sự ăn năn hối cải, do vậy Hội đồng xét xử thấy không áp dụng hình phạt cấm bị cáo lái xe ô tô cũng đủ để bị cáo tự giáo dục, cải sửa bản thân và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

***Trách nhiệm dân sự:*** Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo thấy rõ được trách nhiệm của mình nên đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân 150.000.000đ *(Một trăn năm mươi triệu đồng chẵn)*. Phía gia đình nạn nhân không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc bồi thường là do các bên hoàn toàn tự nguyện nên cần ghi nhận sự tự nguyện này, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Xe ô tô và xe mô tô là vật chứng của vụ án bị hỏng, phía đại diện bị hại cũng như anh D không có yêu cầu bồi thường, do vậy không đặt ra giải quyết.

***Vật chứng vụ án***: Đối với chiếc xe ô tô BKS 80B- 2045, quá trình điều tra đã xác định là của anh Nguyễn Đình D; Chiếc xe ô tô này do anh D mua thanh lý lại của Đài truyền hình Việt Nam vào ngay 28/11/2016 nhưng chưa sang tên. Sau khi thanh lý xe ô tô, Đài truyền hình Việt Nam đã bàn giao Biển số 80B- 2045 cho Cục cảnh sát giao thông Bộ công an và ngày 10/6/2017, Cục cảnh sát giao thông Bộ công an đã thành lập hội đồng để tiến hành tiêu hủy biển số xe ô tô 80B- 2045, nhưng do anh D chưa sang tên nên chưa nộp BKS, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đã tiến hành lập biên bản tháo BKS ra khỏi xe để điều tra, làm rõ xử lý sau.

Chiếc xe mô tô BKS: 98B2- 054.07 là của ông Nguyễn Đình T. Ngày 06/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã ra quyết định xử lý vật chứng, đồng thời tiến hành trả lại chiếc xe ô tô BKS: 80B- 2045 cùng một số giấy tờ có liên quan cho anh Nguyễn Đình D và chiếc xe mô tô BKS: 98B2- 054.07 cho anh Nguyễn Văn Th. Sau khi nhận lại tài sản, anh D và anh Th không có bất cứ yêu cầu, đề nghị gì khác. Do vậy không đặt ra giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo luật

*Vì các lẽ trên*,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Tr phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65, khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Đoàn Văn Tr 13 *(Mười ba)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Văn Tr cho UBND phường Phường Z, quận H, TP Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Vật chứng: Không giải quyết.

Trả cho bị cáo 01giấy phép lái xe ô tô số 310837000039 mang tên Đoàn Văn Tr. *(Theo biên bản bàn giao tang vật giữ Công an huyện Yên Dũng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng).*

Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người người đại diện của người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

**Nơi nhận :**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- UBND P. Z;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA- VPTA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Tân Thịnh**